

Quỹ ETF SSIAM VN30

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/Ng 1440 /2021/TB-SSIAM-NVQ

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2021/ Hanoi, 10 Nov 2021

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU ĐỂ
HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ CHỨNG CHỈ QUỸ
ETF

BASKET OF COMPONENT SECURITIES AND CASH
TO EXCHANGE FOR AN ETF CREATION UNIT

Kính gửi: Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
To: Vietnam Securities Depository
Hochiminh City Stock Exchange

- Tên CTQLQ/ Fund Management company: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
- Tên Ngân hàng giám sát/ Supervisory Bank: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam
- Tên Quỹ ETF/ ETF name: Quỹ ETF SSIAM VN30
- Mã chứng khoán/ Securities symbol: FUESSV30
- Địa chỉ trụ sở chính/ Main office address: Tầng 5, 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại/ Tel: 024.39366321 Fax: 024.39366337

Chúng tôi thông báo danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the components of the basket to exchange for an ETF Creation Unit as follow:

- Ngày giao dịch hoán đổi/ Exchange date: 11/11/2021
- Đơn vị tính lô: 1 lô ETF tương đương: 100.000 chứng chỉ quỹ ETF

Unit: 1 ETF Creation Unit = 100,000 ETF certificates

Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu hoán đổi 1 lô ETF/ Components and weight of securities to exchange for an ETF Creation Unit:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities code	Volume	Weight
I	Chứng khoán/Securities		
1	ACB	3,000	5.3%
2	BID	200	0.5%
3	BVH	100	0.3%
4	CTG	900	1.6%
5	FPT	1,000	5.1%
6	GAS	100	0.6%
7	GVR	200	0.4%
8	HDB	1,800	2.7%
9	HPG	3,200	9.4%
10	KDH	500	1.3%
11	MBB	2,800	4.2%
12	MSN	600	4.7%
13	MWG	600	4.2%
14	NVL	600	3.3%
15	PDR	200	0.9%
16	PLX	100	0.3%
17	PNJ	200	1.1%
18	POW	600	0.4%
19	SAB	100	0.9%



Handwritten signature

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order I	Securities code Chứng khoán/Securities	Volume	Weight
20	SSI	800	1.9%
21	STB	2,400	3.6%
22	TCB	3,000	8.2%
23	TPB	900	2.1%
24	VCB	500	2.6%
25	VHM	1,400	6.1%
26	VIC	1,400	7.0%
27	VJC	300	2.1%
28	VNM	1,100	5.2%
29	VPB	3,800	7.4%
30	VRE	1,000	1.6%
II	Tiền/Cash (VND)	91,648,637	

- Chênh lệch giữa danh mục chứng khoán cơ cấu và lô chứng chỉ quỹ ETF hoàn đổi/ *Difference between the value of Basket of component and the offering price of an ETF Creation Unit:*

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/*The value of Basket* 1,796,780,000 VND

+ Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/*The value of an ETF Creation Unit* 1,888,428,637 VND

+ Giá trị chênh lệch/*Difference in cash* 91,648,637 VND

+ Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch / *Plan to reduce the difference*

• Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/*With creation order*: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/ *Transfer the*

• Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/ *With redemption order*: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu được thay bằng tiền (nếu có, nêu rõ lý do)/

In case, securities can be substituted by cash, (if any, state clearly the reason)

STT No	Mã Chứng Khoán Securities code	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND) Substitution cash per securities (VND)	Đối tượng áp dụng Applied to	Lý do Reason
1	SSI	44,700	SSI	Cổ phiếu Quỹ chưa đăng ký giao dịch <i>Treasury stock not yet registered for trading</i>
2	BID	43,000	BSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 44.4 a Thông tư 210/2012/TT-BTC <i>Restriction of ownership by Circular 210/2012/TT-BTC</i>
3	BVH	64,500	BVSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 44.4 a Thông tư 210/2012/TT-BTC <i>Restriction of ownership by Circular 210/2012/TT-BTC</i>
4	ACB	33,400	Nhà đầu tư nước ngoài / <i>Foreign Investor</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>

STT No	Mã Chứng Khoán Securities code	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND) Substitution cash per securities (VND)	Đối tượng áp dụng Applied to	Lý do Reason
5	FPT	97,000	Nhà đầu tư nước ngoài / Foreign Investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / The stock reaches foreign ownership limit
6	MBB	28,600	Nhà đầu tư nước ngoài / Foreign Investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / The stock reaches foreign ownership limit
7	MWG	131,500	Nhà đầu tư nước ngoài / Foreign Investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / The stock reaches foreign ownership limit
8	TCB	51,700	Nhà đầu tư nước ngoài / Foreign Investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / The stock reaches foreign ownership limit
9	VPB	36,700	Nhà đầu tư nước ngoài / Foreign Investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / The stock reaches foreign ownership limit

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

We declare that all information provided in this paper is true and accurate; We shall be legally responsible for any misrepresentation.

Đại diện tổ chức
Organization Representative



Trần Thùy Linh
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

